

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 25-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Dương.
2. Bà Lê Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với:

- Bị cáo Trần H, sinh năm 1958 tại huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần M (chết) và bà Hồ L (chết); có chồng Nguyễn P (chết) và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1983 và nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: ngày 01/9/2020 bị Công an xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- + Ông Vũ C, sinh năm 1986; có mặt;
- + Ông Phạm V, sinh năm 1975; có mặt;
- + Bà Trần T, sinh năm 1964; có mặt;
- + Bà Lê P, sinh năm 1973; có mặt.

Cùng trú tại: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/6/2021, bà Trần H, ông Vũ C, ông Phạm V, bà Trần T đến quán bà Lê P để uống nước. Lúc này, ông Vũ C rủ đánh catta thì tất cả mọi người đồng ý. Bà P lấy một bộ bài tây 52 lá và 80.000 đồng, bà T lấy 90.000 đồng, ông C lấy 160.000 đồng, ông V lấy 100.000 đồng và bà T lấy 80.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, mỗi người rút lấy 10.000 đồng từ số tiền đã lấy ra ở trên đặt vào giữa bàn để đánh bài rút ăn thua với nhau. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã H bắt quả tang, lập biên bản thu giữ, tạm giữ trên bàn gỗ đánh bạc số tiền 510.000 đồng và một bộ bài tây 52 lá.

Qua kiểm tra, xác minh nhân thân, tiền án, tiền sự xác định bà Trần H đã bị Công an xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 01/9/2020 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính đã bị xử phạt, đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 510.000 đồng; tiêu hủy một bộ bài tây 52 lá.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Hiệp Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 24/6/2021, tại quán nước bà Lê P thuộc thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam, Công an xã H bắt quả tang bị cáo Trần H cùng ông Vũ C, ông Phạm V, bà Trần T và bà Lê P đang đánh bài catte ăn thua bằng tiền, tiến hành thu giữ trên bàn gỗ đánh bạc số tiền 510.000 đồng và một bộ bài tây 52 lá.

Trước đó, vào ngày 01/9/2021, bị cáo Trần H bị Công an xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà đến ngày 24/6/2021 bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc với số tiền 90.000 đồng.

Từ những căn cứ trên cho thấy, hành vi của bị cáo Trần H đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây mất an ninh, trật tự xã hội, là một trong các nguyên nhân và điều kiện để phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc trái phép đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn coi thường pháp luật, vẫn tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Nhưng xét thấy bị cáo Hồng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hồng đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có cha, mẹ là người có công cách mạng được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến. Tại thời điểm phạm tội bị cáo đã 63 tuổi. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang sống chung với con bị tàn tật. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không nhất thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Theo quy định tại Điều 36 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, hành vi phạm tội của bị cáo có thể khấu trừ một phần thu nhập và áp dụng hình phạt tiền bổ sung nhưng xét thấy điều kiện kinh tế bị cáo khó khăn, không có việc làm ổn định nên không áp dụng.

- Đối với số tiền 510.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tài sản phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với hành vi của những người có liên quan đến vụ án: Đối với hành vi đánh bạc của ông Vũ C, ông Phạm V, bà Trần T và bà Lê P do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Hiệp Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Trần H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao nhiệm vụ giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá, vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức lập ngày 11/10/2021.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 510.000 (năm trăm mười nghìn) đồng, số tiền này đang gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Hiệp Đức theo ủy nhiệm chi lập ngày 11/10/2021 (Đơn vị trả tiền: Công an huyện Hiệp Đức – tài khoản: 3949.0.9044075.00000; đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức – tài khoản: 3949.0.1053906.00000).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25-10-2021).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND huyện Hiệp Đức;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Đức;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Đức;
- Văn phòng Công an huyện Hiệp Đức;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Liêm